

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23-01-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hồng Nhung

Bà Hà Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Tự T (Hoàng Văn T), sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Vương Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/9/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Hoàng Tự T trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tự T và chị Vương Thị L kết hôn từ năm 2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân

dân xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó trong quá trình chung sống hai vợ chồng dần có những mâu thuẫn, nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế khó khăn dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Đến ngày 28/6/2024 hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Vương Thị L đã dùng dao chém gây thương tích cho anh Hoàng Tự T. Sau đó, chị Vương Thị L đã bị Tòa án đưa ra xét xử hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Nay anh Hoàng Tự T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vương Thị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con là Hoàng Quốc K, sinh ngày 01/6/2009 và Hoàng Thị Y, sinh ngày 05/11/2015. Khi ly hôn anh Hoàng Tự T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung và không yêu cầu chị Vương Thị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Bị đơn chị Vương Thị L trình bày:*

Việc kết hôn giữa chị và anh Hoàng Tự T đúng như anh Hoàng Tự T đã trình bày. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu và được gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2009 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Hoàng Tự T thường xuyên ghen tuông, nghi ngờ chị có quan hệ với người khác và thường xuyên mắng chửi, xúc phạm chị. Đến ngày 28/6/2024 anh Hoàng Tự T đe dọa, chửi bới, đốt đồ đạc trong nhà làm cho chị rất căng thẳng, không kiềm chế được bản thân nên chị đã dùng dao gây thương tích cho anh Hoàng Tự T.

Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng, nhưng chị chỉ đồng ý ly hôn nếu anh Hoàng Tự T đồng ý chia tài sản cho chị để chị bồi thường cho anh Hoàng Tự T theo bản án hình sự đã quyết định.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 người con chung như anh Hoàng Tự T trình bày. Do hiện nay chị đang bị tạm giam nên không có điều kiện để nuôi dạy các con. Vì vậy chị đồng ý với yêu cầu nuôi con của anh Hoàng Tự T.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị có tài sản chung nhưng do hiện nay chị đang bị tạm giam nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổ chức hòa giải cho các đương sự nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, tiến hành lập hồ sơ, xác định quan hệ pháp luật, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng quy định. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần, tuân thủ nguyên tắc xét xử, trình tự, thủ tục phiên tòa. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72, 78 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng Tự T.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của anh Hoàng Tự T. Giao 02 (hai) cháu Hoàng Quốc K, sinh ngày 01/6/2009 và Hoàng Thị Y, sinh ngày 05/11/2015 cho anh Hoàng Tự T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Vương Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

Về nợ chung: Không có, nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật: Anh Hoàng Tự T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và yêu cầu nuôi con chung vì vậy xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo và triệu tập các đương sự yêu cầu viết bản tự khai và lấy lời khai đương sự theo quy định, yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 78 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn đang bị tạm giam nên Tòa án phải tiến hành một số hoạt động tố tụng tại nơi tạm giam của bị đơn.

[4] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Tự T và chị

Vương Thị L là hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế khó khăn dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi, chửi nhau. Đến ngày 28/6/2024 hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Vương Thị L đã dùng dao gây thương tích cho anh Hoàng Tự T. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh Hoàng Tự T và chị Vương Thị L đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của anh Hoàng Tự T đưa ra là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Anh Hoàng Tự T và chị Vương Thị L có 02 (hai) người con chung là cháu Hoàng Quốc K, sinh ngày 01/6/2009 và Hoàng Thị Y, sinh ngày 05/11/2015. Khi ly hôn anh Hoàng Tự T yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai người con chung và không yêu cầu chị Vương Thị L cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của anh Hoàng Tự T đưa ra là có căn cứ vì hiện nay chị Vương Thị L đang phải chấp hành án nên không đủ điều kiện để nuôi dạy các con, mặt khác nguyện vọng của các cháu khi bố mẹ ly hôn các cháu mong muốn được chung sống với bố. Do vậy, khi ly hôn cần giao hai cháu Hoàng Quốc K và Hoàng Thị Y cho anh Hoàng Tự T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Tự T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Anh Hoàng Tự T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Tự T được ly hôn với chị Vương Thị L.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Quốc K, sinh ngày 01/6/2009 và cháu Hoàng Thị Y, sinh ngày 05/11/2015 cho anh Hoàng Tự T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Vương Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Hoàng Tự T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Hoàng Tự T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002833 ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Tự T và chị Vương Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Đ, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Duy